

Số 1453/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn công nghệ thông tin trong quá trình học
đối với sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần chất lượng cao
Khóa 11 trở về trước - Đợt tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 984/QĐ-ĐHNH, ngày 04/04/2025 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định “Về việc Quy định chuẩn Công nghệ thông tin trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 114 sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần (CLC) Khóa 11 trở về trước đạt chuẩn công nghệ thông tin trong quá trình học - Đợt tháng 4 năm 2025

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để thi/ hiện;
- PKT&ĐBCL; PĐT
- Lưu VP, Ban CLC (2b).



HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN (CLC) KHÓA 11 TRỞ VỀ TRƯỚC
ĐẠT CHUẨN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC - ĐỢT THÁNG 4 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định: 1453/QĐ/ĐHNH, ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050611230014	Nguyễn Thị Thúy An	06/08/2005	HQ11-BAF08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
2	050609211810	Mai Ngọc Thúy An	29/04/2003	HQ9-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
3	050610220030	Nguyễn Thị Kim Anh	28/04/2004	HQ10-GE23		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
4	050611230035	Đặng Văn Anh	15/09/2005	HQ11-BAF07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
5	050611230081	Trần Nguyễn Lan Anh	29/05/2005	HQ11-BAF21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
6	050607190044	Vũ Quỳnh Anh	07/01/2001	HQ7-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
7	050607190034	Nguyễn Thị Lan Anh	23/11/2001	HQ7-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
8	050609211823	Nguyễn Trần Minh Anh	13/12/2003	HQ9-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
9	050609210079	Phan Thế Anh	11/05/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
10	050609210083	Phan Ngọc Anh	13/01/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
11	050610220819	Hoàng Thị Ngọc Ánh	30/07/2004	HQ10-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
12	050609211838	Phùng Thị Ngọc Ánh	21/11/2003	HQ9-GE04	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
13	050609210125	Nguyễn Nhất Thiên Bảo	17/08/2003	HQ9-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
14	050606180036	Phạm Nguyễn Thanh Bình	15/12/2000	HQ6-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
15	050608200251	Vũ Như Bình	05/05/2002	HQ8-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
16	050609211846	Hà Thanh Bình	19/05/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
17	050609210143	Nguyễn Lâm Thái Châm	17/01/2003	HQ9-GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
18	050609211855	Phan Minh Châu	02/09/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
19	050610220084	Đỗ Thành Công	12/7/2003	HQ10-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
20	050609211885	Nguyễn Tiến Đạt	18/09/2003	HQ9-GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
21	050609211866	Lê Lương Thùy Dung	13/09/2003	HQ9-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
22	050609211903	Đoàn Nguyệt Hà	06/07/2003	HQ9-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
23	050609211908	Nguyễn Hồng Hà	14/11/2003	HQ9-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
24	050610220924	Nguyễn Ngọc Gia Hân	03/09/2004	HQ10-GE29		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
25	050609211933	Phạm Nguyễn Gia Hân	07/02/2003	HQ9-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
26	050609211919	Trần Mai Thanh Hằng	13/12/2003	HQ9-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
27	050607190150	Nguyễn Anh Hiền	19/12/2001	HQ7-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
28	050608200060	Bùi Nguyễn Diệu Hiền	23/05/2002	HQ8-GE05			X	X	IIG Việt Nam
29	050611230364	Lê Đức Minh Hiếu	29/03/2005	HQ11-MAG07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
30	050610220942	Đổng Đặng Hòa	28/01/2004	HQ10-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
31	050609210430	Nguyễn Minh Hoàn	02/06/2003	HQ9-GE21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
32	050611230384	Trịnh Nguyễn Kim Huệ	21/06/2005	HQ11-BAF12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
33	050610220219	Ngô Thị Lan Hương	13/08/2004	HQ10-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
34	050610220975	Nguyễn Đình Ánh Hường	07/07/2004	HQ10-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
35	050610220206	Trần Lê Gia Huy	16/09/2004	HQ10-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050609212367	Lê Gia Huy	30/12/2003	HQ9-GE10	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
37	050611230441	Bùi Thị Huyền	19/09/2005	HQ11-MAG03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
38	050611230465	Võ Hoàng Lê Kha	06/04/2005	HQ11-MAG05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
39	050610220228	Huỳnh Trần Phúc Khang	21/08/2004	HQ10-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050611230474	Hồ Trần Vĩnh Khang	27/06/2005	HQ11-MAG01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
41	050609210544	Lê Quốc Khánh	11/01/2003	HQ9-GE15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
42	050609211991	Lê Đăng Khôi	02/11/2003	HQ9-GE21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
43	050610220246	Hoàng Minh Khuê	03/10/2004	HQ10-GE32		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
44	050610221008	Nguyễn Trí Kiệt	20/10/2004	HQ10-GE32		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
45	050611230529	Trần Lê Hồng Lam	18/09/2005	HQ11-BAF07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
46	050611230534	Nguyễn Ngọc Hương Lan	19/08/2005	HQ11-BAF19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
47	050610220271	Lưu Huệ	Linh	31/08/2004	HQ10-GE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
48	050610221027	Đặng Phương	Linh	19/05/2004	HQ10-GE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
49	050611230585	Phạm Thị Phương	Linh	15/08/2005	HQ11-BAF03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
50	050609210639	Phan Nguyễn Thuý	Linh	30/12/2003	HQ9-GE22	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
51	050610220280	Trần Thị	Loan	18/07/2004	HQ10-GE22		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
52	050611230609	Nguyễn Tường	Long	08/12/2005	HQ11-BAF05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
53	050610221080	Phạm Nguyễn Ngọc	Minh	15/01/2004	HQ10-GE30		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
54	050609210740	Nguyễn Thị Ngọc	Minh	07/10/2003	HQ9-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
55	050609212043	Lê Vũ Quang	Minh	31/10/2003	HQ9-GE22	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
56	050609210801	Hoàng Hiếu	Nam	09/04/2003	HQ9-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
57	050610221120	Phạm Nhật Tuyết	Ngân	23/05/2004	HQ10-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
58	050610221121	Trịnh Trần Ngọc	Ngân	21/06/2004	HQ10-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
59	050610221103	Bùi Kim	Ngân	03/03/2004	HQ10-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
60	050610220328	Đinh Nguyễn Khánh	Ngân	09/03/2004	HQ10-GE10	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
61	050607190301	Võ Thị Thu	Ngân	10/03/2001	HQ7-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
62	050609210876	Nguyễn Xuân	Nghiêm	12/14/2003	HQ9-GE23		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
63	050611230800	Nguyễn Như Khánh	Ngọc	04/06/2005	HQ11-BAF08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
64	050611230776	Đầu Xuân Khánh	Ngọc	08/01/2005	HQ11-MAG01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
65	050611230770	Bùi Thị Hồng	Ngọc	25/12/2005	HQ11-MAG05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
66	050608200493	Nguyễn Thái Như	Ngọc	01/05/2002	HQ8-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
67	050608200501	Trương My Thảo	Nguyên	12/06/2002	HQ8-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
68	050610221186	Phạm Uyển	Nhi	01/07/2004	HQ10-GE13	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
69	050610220407	Trần Xuân	Nhi	04/01/2004	HQ10-GE24		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
70	050610220395	Lê Ý	Nhi	02/08/2004	HQ10-GE30		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
71	050609210999	Võ Phạm Ái	Nhi	08/31/2003	HQ9-GE24		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
72	050610220424	Nguyễn Phạm Hạ	Như	03/06/2004	HQ10-GE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
73	050610220417	Du Trần Phương	Như	16/11/2004	HQ10-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
74	050611230944	Phan Thị Ngọc	Như	14/02/2005	HQ11-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
75	050609211036	Ngô Thị Quỳnh	Như	03/21/2003	HQ9-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
76	050609211066	Bùi Kiều	Như	04/07/2003	HQ9-GE24		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
77	050610221197	Trần Thị Hồng	Nhung	30/05/2003	HQ10-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
78	050610221193	Nguyễn Huyền	Nhung	30/03/2004	HQ10-GE22		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
79	050610220412	Phạm Thị Hồng	Nhung	26/08/2004	HQ10-GE24		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
80	050609212137	Lê Thị Kim	Phúc	10/7/2003	HQ9-GE24		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
81	050607190395	Trần Thanh Hoàng	Phước	25/08/2001	HQ7-GE13		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
82	050606180311	Trần	Qui	30/06/2000	HQ6-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
83	050609211195	Trần Minh	Quỳnh	22/05/2003	HQ9-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
84	050611231057	Đinh Thị Như	Quỳnh	26/11/2005	HQ11-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
85	050609212163	Nguyễn Đặng Như	Quỳnh	02/12/2003	HQ9-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
86	050609212171	Trần Thị Như	Quỳnh	29/09/2003	HQ9-GE25		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
87	050610220526	Trần Băng	Tâm	20/04/2004	HQ10-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
88	050610220519	Lê Thanh	Tâm	08/03/2002	HQ10-GE27	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
89	050611231123	Trần Nguyễn Quốc	Thắng	10/08/2005	HQ11-BAF12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
90	050611231128	Nguyễn Thị Kim	Thanh	24/08/2005	HQ11-BAF12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
91	050609211299	Nguyễn Đan	Thanh	11/11/2003	HQ9-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
92	050610221340	Phạm Phú	Thịnh	02/11/2004	HQ10-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
93	050610220602	Trần Ngọc Minh	Thư	20/03/2004	HQ10-GE29		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
94	050608200702	Trần Anh	Thư	14/04/2002	HQ8-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
95	050609212236	Nguyễn Minh	Thư	03/10/2003	HQ9-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
96	050609212243	Văn Minh	Thư	30/03/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
97	050610221351	Nguyễn Thị Minh	Thủy	19/03/2004	HQ10-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
98	050609211499	Nguyễn Bảo	Toàn	15/05/2003	HQ9-GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
99	050611231331	Bùi Thị Ngọc	Trân	05/07/2005	HQ11-BAF14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
100	050611231404	Phạm Thị Hạnh	Trang	23/03/2005	HQ11-BAF17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
101	050610220663	Trần Quốc	Triệu	02/01/2004	HQ10-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
102	050609211602	Nguyễn Xuân	Trúc	02/13/2003	HQ9-GE27		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
103	050607190599	Nguyễn Huy	Trường	26/04/2001	HQ7-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
104	050611231460	Lê Trần Anh	Tú	11/07/2005	HQ11-BAF11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
105	050610221513	Nguyễn Lê Cát	Tường	18/09/2004	HQ10-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
106	050611231478	Nguyễn Trần Cát	Tường	20/04/2005	HQ11-MAG01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
107	050610220706	Nguyễn Thị Minh	Uyên	01/01/2003	HQ10-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
108	050609211670	Ngô Phương	Uyên	21/05/2003	HQ9-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
109	050610221539	Tổng Phúc	Vinh	02/09/2004	HQ10-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
110	050611231557	Nguyễn Thế	Vũ	30/10/2005	HQ11-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
111	050611231558	Nguyễn Quốc	Vương	04/07/2005	HQ11-BAF08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
112	050607190658	Nguyễn Vũ Thụy	Vy	23/11/2001	HQ7-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
113	050608200782	Nguyễn Minh	Vy	05/11/2002	HQ8-GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
114	030135190748	Giang Hương	Xuân	18/01/2001	HQ7-GE06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

Tổng: 114 sinh viên ✓